

Bản án số: 41/2023/HS-ST

Ngày: 29-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lưu Văn Đề;
- Ông Đỗ Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh Q, sinh năm 1991; nơi sinh: xã L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Thái Nguyên, sinh năm 1954 và bà Lại Thị Lua, sinh năm 1963; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1997 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (có mặt).

Bị hại: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Xuân Thịnh, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Đỗ Minh A, sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm X, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (vắng mặt);

+ Chị Trần Thị S, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm X, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (vắng mặt);

Đại diện theo ủy Q của bà Hoàng Thị Na và chị Trần Thị Sinh: Ông Đỗ Minh Thông (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Thành, (vắng mặt);

2. Anh Phạm Đức Doanh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01-01-2023, Vũ Mạnh Q có giấy phép lái xe ô tô hạng E, điều khiển xe ô tô khách loại xe 16 chỗ, biển kiểm soát 18F- 001.46 lưu thông trên Quốc lộ 21 theo hướng thị trấn Cồn đi xã H. Khi đến khu vực xóm Tân Phong, xã Hải Triều, huyện Hải Hậu, Q điều khiển xe lùì trên quốc lộ, do không chú ý quan sát nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 302.21 do anh Đỗ Văn T ở xóm Xuân Thịnh, xã Hải Hoà, huyện Hải Hậu điều khiển cùng chiều theo hướng thị trấn Cồn đi xã H. Hậu quả: Anh T bị ngã đập đầu xuống đường, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 155/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Đỗ Văn T chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 21/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 302.21 của chị Trần Thị Sinh – vợ bị hại bị hư hỏng sau tai nạn giao thông là 3.570.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 18F-001.46, bị hư hỏng sau tai nạn giao thông là 12.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Mạnh Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Cáo trạng số 45/CT-VKSHH ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Vũ Mạnh Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận T được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Vũ Mạnh Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản giám định pháp y; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01-01-2023, Vũ Mạnh Q có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô khách loại 16 chỗ, biển kiểm soát 18F- 001.46, lưu thông trên Quốc lộ 21 theo hướng thị trấn Cồn đi xã H, huyện Hải Hậu. Khi đến khu vực xóm Tân Phong, xã Hải Triều, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định Q điều khiển xe lùì trên quốc lộ 21, do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi lùì xe, đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 302.21 do anh Đỗ Văn T điều khiển đang di chuyển cùng chiều phía sau, khiến anh T bị ngã xuống đường, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong trên đường đi cấp cứu. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận T được rằng nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ dẫn đến hậu quả và hệ lụy khôn lường. Tối ngày 01-01-2023, bị cáo tham gia giao thông khi lùì xe mà không chú ý quan sát, không bật tín hiệu đèn xin nhan là không đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông khác dẫn đến việc va chạm với xe mô tô của anh T đang di chuyển cùng chiều phía sau làm anh T bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và nhận T được hành vi của bản thân là vi phạm, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là người có công, được Nhà nước tặng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “ người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm” .Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, bị cáo đang nuôi ba con nhỏ, cũng như bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sự việc xảy ra một phần cũng do lỗi bị hại trong khi tham gia giao thông không chú ý quan sát nên cũng không kịp xử lý tình huống xảy ra. Do đó, xét thấy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính Q địa phương, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Vũ Mạnh Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 302.21 là của chị Trần Thị Sinh - vợ bị hại, chị Sinh xin tự khắc phục sửa chữa, không đề nghị bị cáo phải bồi thường về phần dân sự. Do đó về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18F - 001.46 là tài sản hợp pháp của bị cáo Vũ Mạnh Q và chiếc mô tô biển kiểm soát 18H1 - 302.21 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Sinh nên Cơ quan Công an huyện Hải Hậu đã trả xe ô tô cho bị cáo và trả lại xe cho chị Sinh quản lý, sử dụng là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về Q kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có Q kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Q 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30(ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Mạnh Q cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Vũ Mạnh Q theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 60/LC-CDKNCT, ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Mạnh Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Q kháng cáo: Bị cáo được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có Q tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị hại;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh+ huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Đê Đỗ Việt Hùng

